

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BVHTTDL-DLQGVN
V/v báo cáo việc tổ chức hoạt động, bảo đảm
an toàn đối với phương tiện vui chơi, giải trí
dưới nước tại các khu, điểm du lịch và
bãi tắm công cộng

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2026 về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2026, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được giao nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về tổ chức hoạt động, bảo đảm an toàn đối với phương tiện vui chơi, giải trí dưới nước tại các khu, điểm du lịch và bãi tắm công cộng.

Nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với thực tiễn và có cơ sở báo cáo Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nghiên cứu, xây dựng nội dung báo cáo theo phụ lục đính kèm

Văn bản trả lời đề nghị gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam) ***trước ngày 30 tháng 6 năm 2026***. Thông tin chi tiết, liên hệ: đồng chí Lê Thu Hà, chuyên viên chính phòng Lễ hành Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, điện thoại liên hệ 0912117099.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp thực hiện của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (*để báo cáo*);
- TT Hồ An Phong;
- Các Sở DL, Sở VH-TTDL;
- Lưu: VT, CDLQGVN, LTH (70).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Hồ An Phong

Phụ lục
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG, BẢO ĐẢM AN TOÀN
ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI, GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC TẠI CÁC
KHU, ĐIỂM DU LỊCH VÀ BÃI TẮM CÔNG CỘNG

(Kèm theo Công văn số: /BVHTTDL ngày tháng 6 năm 2026
của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

- Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung quy định tại Luật Du lịch; Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017; Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2024; Thông tư số 07/2020/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định nội dung tập huấn cho người lái phương tiện và nội dung hướng dẫn kỹ năng an toàn cho người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI, GIẢI TRÍ DƯỚI NƯỚC

1. Thống kê hiện trạng

- Số lượng khu du lịch, điểm du lịch, bãi tắm công cộng có tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.

- Số lượng tổ chức, cá nhân kinh doanh, khai thác phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

- Chung loại, số lượng phương tiện đang hoạt động.

2. Công tác quản lý hoạt động

- Việc công bố, xác định khu vực, thời gian hoạt động của phương tiện.

- Việc bố trí hệ thống biển báo, phao giới hạn, tín hiệu cảnh báo và các điều kiện bảo đảm an toàn khác.

- Việc thực hiện các quy định về đăng ký, đăng kiểm, niêm yết thông tin, trang thiết bị an toàn theo quy định.

III. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN

1. Điều kiện bảo đảm an toàn đối với phương tiện và khu vực hoạt động

- Tình hình đáp ứng các điều kiện hoạt động theo quy định.
- Việc trang bị áo phao, dụng cụ cứu sinh, phương tiện cứu hộ, cứu nạn.
- Việc bố trí lực lượng cứu hộ, cứu nạn và nhân viên hướng dẫn an toàn.

2. Công tác tập huấn, đào tạo

- Tình hình tổ chức tập huấn cho người lái phương tiện theo quy định.
- Tình hình hướng dẫn kỹ năng an toàn cho khách du lịch, người tham gia hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.
- Số lượng người lái phương tiện đã được tập huấn; số lượng lớp tập huấn đã tổ chức.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Tình hình thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động.
- Kết quả xử lý vi phạm (nếu có).

4. Tình hình tai nạn, sự cố

- Số vụ tai nạn, sự cố xảy ra trong giai đoạn báo cáo.
- Nguyên nhân, thiệt hại và kết quả xử lý.
- Các biện pháp khắc phục, phòng ngừa tái diễn.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Kiến nghị đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Kiến nghị đối với các bộ, ngành liên quan.
- Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và bảo đảm an toàn đối với hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước trong thời gian tới.

PHỤ LỤC SỐ LIỆU KÈM THEO

- Danh mục khu du lịch, điểm du lịch, bãi tắm công cộng có tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước.
- Thống kê số lượng phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước theo từng loại.
- Thống kê số lượng người lái phương tiện đã được tập huấn.
- Thống kê tình hình tai nạn, sự cố (nếu có).
- Thống kê kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.